

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN

MÔN KHTN – KHỐI 7

(Từ ngày 06/05/2024 đến ngày 11/05/2024)

ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ

TT	TÊN BÀI HỌC	NỘI DUNG KIẾN THỨC
1	<i>Bài 27: Trao đổi khí ở sinh vật</i>	Thông hiểu: - Dựa vào hình vẽ mô tả được cấu tạo khí khổng, nêu được chức năng của khí khổng - Dựa vào sơ đồ khái quát mô tả được con đường đi của khí qua các cơ quan của hệ hô hấp ở động vật (ví dụ ở người)
2	<i>Bài 28: Vai trò của nước và các chất dinh dưỡng đối với cơ thể sinh vật</i>	Nhận biết: - Nêu được vai trò của nước và các chất dinh dưỡng đối với cơ thể sinh vật.
3	<i>Bài 29: Trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật</i>	Nhận biết: - Nêu được vai trò thoát hơi nước ở lá và hoạt động đóng, mở khí khổng trong quá trình thoát hơi nước; - Nêu được một số yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật; Thông hiểu: - Dựa vào sơ đồ đơn giản mô tả được con đường hấp thụ, vận chuyển nước và khoáng của cây từ môi trường ngoài vào miền lông hút, vào rễ, lên thân cây và lá cây; - Dựa vào sơ đồ, hình ảnh, phân biệt được sự vận chuyển các chất trong mạch gỗ từ rễ lên lá cây (dòng đi lên) và từ lá xuống các cơ quan trong mạch rây (dòng đi xuống); Vận dụng: - Vận dụng được những hiểu biết về trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở thực vật vào thực tiễn (ví dụ giải thích việc tưới nước và bón phân hợp lí cho cây).
4	<i>Bài 30: Trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở động vật</i>	Nhận biết: - Trình bày được con đường trao đổi nước và nhu cầu sử dụng nước ở động vật (lấy ví dụ ở người); Thông hiểu: - Dựa vào sơ đồ khái quát (hoặc mô hình, tranh ảnh, học liệu điện tử) mô tả được con đường thu nhận và tiêu hoá thức ăn trong ống tiêu hoá ở động vật (đại diện ở người); - Mô tả được quá trình vận chuyển các chất ở động vật (thông qua quan sát tranh, ảnh, mô hình, học liệu điện tử), lấy ví dụ cụ thể ở hai vòng tuần hoàn ở người. Vận dụng:

		- Vận dụng được những hiểu biết về trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở động vật vào thực tiễn (ví dụ về dinh dưỡng và vệ sinh ăn uống, ...).
5	Bài 32: Cảm ứng ở sinh vật	Nhận biết: - Phát biểu được khái niệm cảm ứng ở sinh vật. Lấy được ví dụ về các hiện tượng cảm ứng ở sinh vật (ở thực vật và động vật). - Nêu được vai trò cảm ứng đối với sinh vật.
6	Bài 33: Tập tính ở động vật	Nhận biết: - Phát biểu được khái niệm tập tính ở động vật; - Nêu được vai trò của tập tính đối với động vật. Thông hiểu: - Nêu được ví dụ minh họa về tập tính ở động vật.
7	Bài 34: Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật	Nhận biết: - Phát biểu được khái niệm sinh trưởng và phát triển ở sinh vật. - Nêu được mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển. Thông hiểu: - Chỉ ra được mô phân sinh trên sơ đồ cắt ngang thân cây Hai lá mầm và trình bày được chức năng của mô phân sinh làm cây lớn lên. - Dựa vào hình vẽ vòng đời của một sinh vật (một ví dụ về thực vật và một ví dụ về động vật), trình bày được các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của sinh vật đó.
8	Bài 35: Các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở sinh vật	Nhận biết: - Nêu được các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của sinh vật (nhân tố nhiệt độ, ánh sáng, nước, dinh dưỡng). - Trình bày được một số ứng dụng sinh trưởng và phát triển trong thực tiễn (ví dụ điều hoà sinh trưởng và phát triển ở sinh vật bằng sử dụng chất kích thích hoặc điều khiển yếu tố môi trường).

*** Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ:**

- Cô Tâm: 0975375268

- Cô Huệ: 0785656236

- Thầy Tâm: 0779442859

- Cô Tuyết: 0389097016

- Cô Tiểu Y: 0389928322

- Cô Hạnh: 0979735773